

Phiếu kiểm kê nghề câu Cù Lao Chàm

1. Tên gọi

Tên thường gọi: nghề câu Cù Lao Chàm

2. Loại hình

Nghề truyền thống

3. Địa điểm phân bố

Nghề câu tập trung và phát triển mạnh ở Cù Lao Chàm, trong đó địa bàn hoạt động và tập trung nhiều nhất tại thôn Bãi Làng – xã Tân Hiệp.

4. Chủ thể

Trong quá trình hoạt động, các hộ làm nghề câu thành lập nên Tổ đoàn kết để quản lý và hoạt động. Tổ đoàn kết chịu sự giám sát và quản lý của UBND xã Tân Hiệp. Tổ đoàn kết ra đời năm 2009¹, tham gia tổ có trên 30 thành viên. Tổ trưởng là ông Lê Bảy, hai Tổ phó gồm ông Hà Văn Lại và Huỳnh Văn Trung, Thư ký là ông Lê Sinh.

Tổ đoàn kết ra đời nhằm củng cố tinh thần đoàn kết giữa các hộ với nhau trong quá trình làm nghề. Bên cạnh hỗ trợ về mặt tinh thần, tổ cũng hỗ trợ kinh phí bằng cách cho vay không lấy lãi khi thành viên nào gặp khó khăn. Mỗi tháng các thành viên tham gia tổ đóng góp 20.000đ. Trường hợp thành viên nào không muốn tham gia tổ nữa thì viết đơn xin ra và Tổ sẽ trả lại kinh phí cho cá nhân đó. Mỗi năm các thành viên trong tổ sẽ họp để lấy ý kiến tín nhiệm đối với Tổ trưởng, Tổ phó.

5. Miêu tả

a. Vài nét về lịch sử

Cù Lao Chàm với vị thế là vùng đảo, cùng với nguồn tài nguyên rừng và biển phong phú nên từ thời Tiền Sơ sử đã có con người sinh sống. Tại đây, bên cạnh nông nghiệp, lâm nghiệp thì ngư nghiệp là sinh kế chính của người dân địa phương. Vì thế, đánh bắt thủy hải sản là nghề có truyền thống lâu đời, gắn liền với đời sống của cư dân xã đảo từ bao đời nay.

Nghề đánh bắt thủy hải sản ở Cù Lao Chàm rất phong phú và đa dạng về loại hình. Theo kết quả tham vấn cộng đồng về nghề đánh bắt thủy hải sản ở Cù

¹ Trước đó, cư dân ở đây đã thành lập tổ để hoạt động. Tổ trưởng là ông Đinh Đài, Tổ phó là ông Nguyễn Em, Thư ký là ông Lê Hồ.

Lao Chàm của Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An vào tháng 8/2014, ở Cù Lao Chàm, có trên 40 loại nghề đánh bắt thủy hải sản khác nhau. Trong đó, một số nghề có truyền thống lâu đời của địa phương như: lưới rùng, lưới sưa, lưới 2, lưới trích, lưới chuồn, mảnh chà, giã cào... Tuy nhiên, hiện nay một số nghề đã không còn hoạt động như nghề giã cào, mảnh chà, lưới cản, rờ biển... thay vào đó, nhóm nghề câu là nhóm nghề đang hoạt động hiện chiếm số đông hộ làm.

Qua quá trình khảo sát cho biết, đa số các hộ làm nghề câu tản cư ra Cù Lao Chàm vào năm 1968, ra đây họ sinh sống và tiếp tục hoạt động nghề của ông cha để lại. Để hành nghề họ tự sắm phương tiện, tùy hoàn cảnh mỗi người họ mua ghe có công suất lớn hay nhỏ. Lực lượng tham gia trong mỗi gia đình thường có từ 2-3 người, trong mỗi chuyến đi câu tùy ghe công suất lớn hay nhỏ mà bạn tham gia nghề câu nhiều hay ít. Mỗi chuyến đi câu có từ 4-5 người.

Nghề câu Cù Lao Chàm phong phú và đa dạng về chủng loại như câu lớn, câu hổ, câu đóc, câu Kiêu², câu nhỏ... Theo thống kê có hơn 42 hộ làm nghề câu, trong đó tập trung chủ yếu tại khu vực xóm Mới - thôn Bãi Làng.

b. Hình thức biểu hiện

b.1. Địa bàn đánh bắt/ Thời gian hoạt động

Về địa bàn đánh bắt, mỗi nghề câu có địa bàn hoạt động khác nhau, chủ yếu là đánh gần bờ khoảng 10 hải lý trở lại.

Về thời gian hoạt động, thời gian hoạt động của nghề câu diễn ra quanh năm, trong đó một số nghề câu hoạt động nhiều nhất tập trung vào một số tháng như câu lớn, câu nhỏ, câu Kiêu, câu ngư.

TT	Tên nghề câu	Thời gian hoạt động	Địa bàn đánh bắt
1	Câu lớn	Tháng 9 - 11	15- 20 hải lý
2	Câu hổ (<i>dãng</i>)	Quanh năm	10 hải lý
3	Câu lạch	Quanh năm	2 hải lý
4	Câu đóc	Quanh năm	Gần bờ
5	Câu rạn	Quanh năm	Gần bờ
6	Câu nhỏ	Tháng 2 - 6	10 hải lý
7	Câu dằm	Quanh năm	Gần bờ
8	Câu ngư	Tháng 4 - 8	2 hải lý
9	Câu Kiêu	Tháng 3 - 5	Gần bờ

² Hiện nay, Cù Lao Chàm chỉ có một hộ làm nghề này là ông Nguyễn Mạnh Hùng – thôn Bãi Ông.

b.2. Đối tượng đánh bắt/Nơi tiêu thụ

Đối tượng đánh bắt của nghề câu gồm nhiều loại cá, trong đó mỗi nghề câu đánh bắt những loại cá đặc trưng riêng của nghề, cụ thể như sau:

TT	Tên nghề	Đối tượng đánh bắt	Nơi bán/tiêu thụ
1	Câu lớn	Cá mập dưa, cá mập bun, Cá bung, cá cồ, xọc dưa, cá bằng	Hội An
2	Câu hó (<i>dăng</i>)	Cá hó, cá căn	Đà Nẵng, Trung Quốc
3	Câu lạc	Cá lạc, cá nhỡ	Đà Nẵng
4	Câu đóc	Cá đóc, cá hồng, cá hồng trăm	Hội An
5	Câu rạn	Cá tò hỏ đỏ, cá mú, cá căn	Cù Lao Chàm
6	Câu nhỏ	Cá đống, cá bánh đường, cá tiều, cá bả trầu	Hội An
7	Câu dằm	Cá mú lớn, cá trăm lớn	Đà Nẵng
8	Câu ngư	Cá ngư, cá giò	Hội An
9	Câu Kiền	Cá đuối, cá mú, cá lạc, cá lị	Cù Lao Chàm, Hội An

b.3. Quy trình, kỹ thuật hành nghề

Nghề câu là một nghề khá phát triển ở Cù Lao Chàm, quy trình làm nghề câu trải qua nhiều khâu và công đoạn, trong đó mỗi nghề câu có một quy trình và kỹ thuật riêng biệt. Trong phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ miêu tả quy trình một số nghề câu qua đợt khảo sát vừa qua gồm nghề câu Kiền, câu hó, câu dằm, câu lớn.

- ***Quy trình, kỹ thuật hoạt động nghề câu Kiền:*** Nghề câu Kiền là nghề vát vả và gian khổ, từ khâu chắt câu vào rổ đến khi kéo câu lên trải qua nhiều khâu và công đoạn đòi hỏi sự tỉ mỉ và công phu.

Khâu đầu tiên và quan trọng phải kể đến là cách làm lưới câu. So với các loại câu khác, lưới câu Kiền tự làm chứ không mua lưới câu đã có bán sẵn. Thường người làm nghề câu tự làm lưới câu theo cách của mình, nhưng đa số lưới được uốn theo kiểu hàm ếch để cá mắc câu khỏi ngắt (*khỏi sảy*). Lưới câu Kiền là lưới

số 8, làm bằng inox. Một dàn câu Kiều mỗi lần bủa khoảng 35 đến 40 nẹp câu, một nẹp câu dài khoảng 80m và gắn 400 lưới câu. Sau khi làm xong lưới câu chuẩn bị theo để nối lưới câu vào triên, dây triên thường dùng dây cước số 21, cách 20cm thì cột một lưới câu vào dây cước.

Nẹp câu làm xong thì bắt đầu chát câu vào rổ. Rổ đựng nẹp câu làm bằng tre. Chát câu vào rổ xong thì xuống ghe khởi hành đi câu. Do nghề này không cần môi nên không phải trải qua công đoạn mua môi và làm môi như các nghề câu khác. Ghe câu Kiều thường có công suất 12CV, tham gia làm nghề có 2 người gồm chủ lái và bạn tham gia bủa câu. Thường ghe khởi hành vào khoảng 3 giờ chiều. Đến địa điểm bủa câu thì cho ghe dừng lại, câu được bủa đường thẳng theo hướng ghe đậu.

Công việc bủa câu do người chủ ghe đảm nhận, bạn tham gia bủa câu thì điều khiển ghe. Để bủa câu công việc đầu tiên là thả cờ bủa xuống nước trước để định vị dàn câu. Cờ bủa là một thanh tre dài khoảng 2-2,5m, trên có gắn cờ bằng vải hình chữ nhật có kích thước 30x20cm, giữa có gắn phao và phía dưới có gắn bê tông, một dàn câu thì cần khoảng 6 cờ bủa để định vị. Sau khi thả cờ bủa xong thì gắn nẹp câu vào cờ bủa. Nẹp câu được thả theo đường thẳng song song với ghe. Cứ như vậy thả hết nẹp câu này đến nẹp câu khác đến khi bủa xong dàn câu. Thường người bủa câu đứng cạnh mép giữa ghe để bủa, phải mất hơn 2 giờ đồng hồ mới bủa xong 35 – 40 nẹp câu. Lưới câu bủa không để chạm mặt đất mà cách mặt đất khoảng 20cm cá mới mắc câu được. Cần lưu ý rằng để các nẹp câu khỏi nổi lên mặt nước phải dùng các viên đá nhỏ để dằn, thường mỗi nẹp câu có 10 viên đá nhỏ. Đặc biệt, trong cây cờ bủa đầu tiên và cây cờ bủa cuối cùng phải dùng 2 viên đá, mỗi viên có trọng lượng 4kg để dằn và định vị hai đầu của dàn câu được cố định.

Do câu phải ngâm qua đêm nên sau khi bủa câu xong thì quay ghe trở về nhà. Vào lúc 4 giờ sáng hôm sau thì cho ghe ra địa điểm bủa câu để kéo lên. Để kéo câu lên người kéo phải đứng sát mép ghe để kéo. Đây là công đoạn rất vất vả và mất thời gian, đôi khi người kéo phải cắt dây câu rồi dùng cần khâu để kéo những con cá lớn lên, sau đó nối lại lưới câu vào vị trí cũ. Cá thu được để trên ghe chở về bán cho các nhà hàng tại Cù Lao Chàm, một số cá được các đầu mối thu mua về phân phối tại Hội An. Các nẹp câu kéo sau khi kéo lên được chát lại trong rổ, đến đây quá trình kéo câu xem như hoàn tất.

- **Quy trình, kỹ thuật hoạt động nghề câu hồ:** gồm các khâu chọn môi, muối lại, khởi hành, bủa câu, ngâm câu, kéo câu.

Đối với khâu chọn mồi, mồi câu cá hồ gồm nhiều loại cá, trong đó chủ yếu là cá trích, loại cá này rẻ tiền, số lượng lại nhiều, nếu cá nhỏ thì để nguyên con, còn cá lớn thì cắt làm hai. Để bủa hết dàn câu thì cần khoảng 40kg cá làm mồi.

Chọn mồi xong thì bắt đầu muối cá, cá được muối trong thùng niễn khoảng 3 ngày là được, sau khi muối cá xong thì bắt đầu khởi hành đi câu. Ghe đi câu có công suất 22CV, thường ghe xuất phát vào khoảng 10h đêm. Mỗi chuyến đi câu khoảng 4 người tham gia, trong đó chủ ghe có hai người và bạn tham gia 2 người. Do câu bủa qua đêm nên phải đem theo thức ăn nước uống.

Mỗi dàn câu hồ thường sử dụng khoảng 20 nẹp câu, mỗi nẹp câu gồm 100 lưỡi. Đến địa điểm bủa câu thì cho ghe nằm thẳng theo hướng bủa, mỗi người trên ghe đảm nhận một công việc khác nhau. Chủ ghe thường là người cầm lái, người bủa câu là thành viên trong gia đình. Trước khi bủa câu phải thả cờ bủa xuống để định vị vị trí đầu giàn câu sau đó mới bủa các nẹp câu, cứ mỗi nẹp câu thì cần một cờ bủa (*20 nẹp câu thì cần 21 cờ bủa*). Thường người thả cờ bủa là bạn, người bạn còn lại sẽ đảm nhận các công việc phụ như móc mồi, vận chuyển các vật dụng khác... Công việc bủa câu mất khoảng 2 giờ đồng hồ. Sau khi bủa câu phải ngâm qua đêm khoảng hơn 1 giờ đồng hồ mới kéo lên.

Để công việc kéo câu được thuận lợi, người kéo câu cần sự hỗ trợ của bạn tham gia bủa câu. Sau khi kéo câu lên thì một người bạn làm công việc bấu lưỡi (*móc các lưỡi vào nẹp*), một người bạn thì kéo phao lên. Cá bủa được để trong mạn ghe đem về nhà.

Sau khi kéo câu xong mà thấy lượng cá ở điểm bủa còn nhiều thì chuẩn bị mồi để bủa tiếp. Nếu không bủa thì khoảng 8, 9 giờ sáng là ghe trở về nhà, còn tiếp tục bủa câu thì khoảng 3,4 giờ chiều ghe mới về.

- Quy trình, kỹ thuật nghề câu dầm:

Để đi câu dầm, công việc đầu tiên là phải chuẩn bị các vợt câu, thường nghề này cần khoảng 3 vợt câu, trong đó mỗi vợt câu gồm 2 nẹp, mỗi nẹp câu dài 300 sải (*hơn 300m*), mỗi nẹp câu thường gắn 20 lưỡi câu, mỗi lưỡi câu cách nhau 15m.

Đặc trưng của nghề này là chuẩn bị mồi đi câu lạc rồi mới đi câu dầm. Số lượng người tham gia bủa câu gồm 5 người, trong đó chủ ghe 2 người và bạn tham gia bủa câu 3 người.

Bủa câu lạc xong thì kéo câu để lấy cá làm mồi bủa câu dầm. Để bủa câu lạc, ghe xuất phát vào khoảng 6 giờ sáng, cá câu lạc thu được đem về nhà, sau đó muối lại khoảng 3 giờ đồng hồ để đi câu dầm.

Vào lúc 4 giờ chiều cùng ngày, cho ghe khởi hành đi bủa câu dầm. Công việc bủa câu mất khoảng 30 phút là xong. Để bủa 3 vợt câu thì cần 7 cây cờ bủa để định vị, trong đó mỗi nẹp câu thì có 1 viên đá bủa khoảng 4 kg để dằng câu, cách

15 lưới câu thì dung 1 viên đá nhỏ. Câu được bủa theo đường thẳng hướng ghe đậu, có lúc theo đường cong (*chữ Z*). Người bủa câu thường đứng sau lái để bủa, kéo câu thì đứng trước mũi ghe để kéo.

Lưới câu được thả sát mặt đất, tính từ mặt nước xuống hơn 60m. Sau khi bủa câu xong thì ngâm qua đêm. Đến 6 giờ sáng hôm sau thì bắt đầu kéo câu, công đoạn kéo câu mất 2 giờ đồng hồ, khi gặp những con cá lớn mắc câu thì dùng cần khâu để kéo lên. Cá bủa được để trong mạn ghe đem về nhà. Đến đây công đoạn kéo câu hoàn tất và quay ghe trở về nhà.

- Quy trình, kỹ thuật nghề câu lớn:

Nghề câu lớn đánh bắt xa bờ nhất so với các nghề câu khác, yếu tố thời tiết quyết định đến việc có nên hành nghề hay không. Thường gió từ cấp 5, cấp 6 trở lên mới khởi hành đi câu được, vì lúc này mới có cá.

Để đi câu, công việc đầu tiên là phải chuẩn bị vợt câu, gồm 4 vợt, mỗi vợt câu 32 lưới, mỗi lưới câu cách nhau 1,5m (*sãi*). Chuẩn bị vợt câu xong làm mồi để bủa câu cá lạch. Mồi câu cá lạch thường dùng loại cá trích. Mồi chuẩn bị xong thì khởi hành đi câu. Ghe câu lớn có công suất trên 20CV, thường khởi hành đi câu vào lúc 4 giờ sáng, mỗi chuyến đi câu lớn gồm 5 người. Trong đó, chủ ghe câu có từ 2-3 người. Sau khi ghe đến điểm bủa thì tiến hành bủa câu. Khoảng 1 giờ sau khi bủa thì tiến hành kéo câu để lấy cá lạch bủa câu lớn.

Câu được bủa theo đường thẳng hướng ghe đậu. Câu lớn bủa vào lúc 5 giờ chiều, quy trình bủa câu lớn cũng giống như các nghề câu khác, lưới câu lớn thả nằm sát mặt đất, bủa câu lớn xong thì quay ghe trở về nhà. Vào lúc 5 giờ sáng hôm sau khởi hành đến địa điểm bủa để kéo câu lên.

Công việc kéo câu mất khoảng 2 – 2,5 giờ, đối với những con cá lớn thì dùng cần khâu để kéo lên. Sau khi kéo hết dàn câu mà thấy lượng mồi còn để bủa thì tiến hành bủa câu thêm một lần nữa. Nếu không bủa câu nữa thì quay ghe trở về nhà.

b.4. Sản lượng đánh bắt, mức thu nhập

Tùy vào điều kiện từng năm, sản lượng đánh bắt từng nghề câu được nhiều hay ít, thường sản lượng đánh bắt nhiều nhất mỗi chuyến đi trên 1 tạ, ít nhất từ 20-30 kg, có khi không đánh bắt được con nào.

Sau mỗi chuyến đi câu, trừ chi phí xăng dầu, vật dụng... tỉ lệ ăn chia giữa chủ và bạn tham gia chia theo tỉ lệ 50:50, trong đó chủ ghe được 50%, 50% còn lại chia đều cho các bạn tham gia đánh bắt.

b.5. Về công cụ, phương tiện: trong quá trình hoạt động nghề câu, cư dân Cù Lao Chàm sử dụng nhiều công cụ, phương tiện, cụ thể được thống kê dưới bảng sau:

TT	Công cụ, phương tiện	Chất liệu	Công dụng	Mua/Tự làm
1	Ghe (công suất 12-22CV)	Gỗ	Đi câu	Mua
2	Thúng	Tre	Vận chuyển vật dụng lên ghe	Mua
3	Dây cước: + Câu lớn: từ 140-200 + Câu hồ: từ 70-110 + Câu lạc: từ 80-120 + Câu đóc: từ 70-120 + Câu rạn: từ 50-110		Nối triên với lỉn	Mua
4	Lỉn: + Câu lớn: 3-6 dem + Câu hồ: 1 dem + Câu lạc: 1,5 dem	Nhôm	Nối lưởi câu và dây cước	Mua
5	Lưởi câu: + Câu lớn: 5 ly + Câu hồ: số 10 + Câu lạc: số 8-9 + Câu đóc: số 10 + Câu rạn: số 11	inox	Câu cá	Mua, tự làm (đối với câu Kiền)
6	Nẹp câu	Tre	Gắn lưởi câu	Tự làm
7	Cần khẩu	Tre	Móc, kéo cá	Tự làm
8	Vợt	Lưởi	Vợt cá	Tự làm
9	Giỏ (rổ) ban câu	Tre	Đựng các nẹp câu	Mua
10	Cờ búa	Tre, vải	Định vị dàn câu	Tự làm
11	Đá búa	Đá	Giàng lưởi câu	Tự làm
12	Đèn pin	Nhựa	Gắn vào dàn câu để chiếu sang, báo hiệu	Mua
13	Thùng niễn	Nhựa	Đựng cá	Mua
14	La bàn		Xác định hướng	Mua
15	Máy tín hiệu		Liên lạc	Mua

b.6. Không gian văn hóa

Không gian văn hóa nghề câu gắn liền với những ngôi nhà các hộ làm nghề câu, ngoài ra còn là cảnh quan, địa điểm đánh bắt cá ở Cù Lao Chàm. Đặc biệt, đó là các lễ nghi liên quan đến hoạt động của nghề.

Hàng năm, nghề câu có 2 lễ cúng, một lễ vào mùng 4/2 Âm lịch cúng đầu năm và một lễ vào 4/8 Âm lịch cúng mãn mùa, thường lễ cúng 4/2 tổ chức với quy mô lớn. Đặc biệt, theo lệ 5 năm tổ chức một lễ cúng lớn. Lễ cúng vạ nghề câu thường tổ chức trên ghe, gồm 2 chiếc, một chính và một phụ. Đứng lễ là người có kinh nghiệm, người cao tuổi trong vạ nghề.

Riêng nghề câu Kiều, nghề câu Kiều có 2 lễ chính gồm lễ cúng vào 6/2 âm lịch – cúng đầu mùa và lễ cúng vào 10/7 âm lịch – cúng mãn mùa. Hiện nay ở Cù Lao Chàm có một hộ làm nghề nên vào các dịp lễ tế hộ làm nghề câu ở Cù Lao Chàm phải vào đất liền tham gia cúng tế được tổ chức tại Cẩm Thanh, nơi có vạ³ làm nghề câu Kiều với hơn 16 hộ. Đứng lễ cúng thường là những người cao tuổi có thâm niên lâu năm trong nghề. Lễ cúng thì đơn giản, thường lễ cúng đầu mùa tổ chức với quy mô nhỏ hơn so với lễ cúng mãn mùa.

c. Hiện trạng nghề câu

- **Số lượng người làm nghề:** so với các nghề biển khác ở Cù Lao Chàm, nghề câu có số người tham gia hoạt động nhiều, cụ thể được thống kê dưới bảng sau:

T	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	ĐỊA CHỈ	CÔNG SUẤT TÀU (CV)	GHI CHÚ
A. Tham gia vào Tổ đoàn kết					
1	Đình Đầy	70	Bãi Làng	22	
2	Lê Bảy	57	nt	14	
3	Lê Lanh	62	nt	30	
4	Lê Sinh	39	nt	22	
5	Bùi Xuân Bảo	45	nt	22	
6	Đình Hùng	50	nt	22	
7	Nguyễn Tư	70	nt	14	

³ Theo hồi cố mà ông Nguyễn Mạnh Hùng cung cấp, vạ nghề câu Kiều hiện nay tập trung tại thôn Thanh Nhì (trước đây là thôn 4) và thôn Cồn Nhàn (trước đây là thôn 8) xã Cẩm Thanh. Ông tham gia vạ nghề câu tại thôn Cồn Nhàn, Thanh Nhì xã Cẩm Thanh. Vạ nghề câu ở Cẩm Thanh gồm 16 ghe. Tổ trưởng là ông Trần Đâu, tổ phó là ông Nguyễn Vĩnh, Thư ký là ông Phạm Văn Nhớ. Một số hộ làm nghề câu Kiều tại Cẩm Thanh như Nguyễn Vĩnh, Trần Đâu, Phạm Văn Nhớ, Phạm Văn Triều, Phạm Văn Phước...

8	Nguyễn Thanh Hải	45	nt	22	
9	Nguyễn Quý Tài	38	nt	22	
10	Huỳnh Văn Trung	40	nt	22	
11	Phan Văn Thọ	45	nt	14	
12	Phạm Hai	45	nt	22	
13	Cao Văn Thành	60	nt	22	
14	Cao Văn Hát	35	nt	14	
15	Lê Văn Bé	36	nt	30	
16	Phạm Văn Tuấn	38	nt	12	
17	Nguyễn Em	60	nt	14	
18	Lê Hào	56	nt	12	
19	Huỳnh Văn Hải	35	nt	14	
20	Phạm Hùng	40	nt	14	
21	Nguyễn Việt	60	nt	14	
22	Đình Danh	53	nt	22	
23	Lê Em	50	nt	30	
24	Huỳnh Văn Nghệ	57	nt	22	
25	Bùi Xuân Hạnh	50	Bãi Ông	22	
26	Hà Văn Lại	55	nt	22	
27	Hà Văn Tư	58	nt	14	
28	Trần Tiến	50	nt	22	
29	Nguyễn Lâu	54	nt	14	
30	Nguyễn Đó	45	nt	14	
B. Không tham gia Tổ đoàn kết					
31	Trần Bình	35	Bãi Làng	14	
32	Nguyễn Chơi	60	nt	12	
33	Nguyễn Sa	49	nt	12	
34	Nguyễn Đó	50	nt	12	
35	Phạm Em	49	nt	14	Đã nghỉ làm
36	Trần Tuấn	56	nt	14	Đã nghỉ làm
37	Nguyễn Bảy	60	nt	8	Đã nghỉ làm
38	Nguyễn Nam	48	Bãi Ông	14	
39	Cao Xin	45	nt	12	

40	Nguyễn Tám	50	nt	12	Đã nghỉ làm
41	Nguyễn Mạnh Hùng	57	nt	12	Câu Kiều
42	Trần Lước	55	nt	8	

- **Các nguồn lực tham gia bảo vệ khác:** ngoài việc thành lập Tổ đoàn kết để quản lý và hoạt động, các Cơ quan, Ban, ngành trên địa bàn Thành phố như Phòng Kinh tế, Ban QL KBT biển Cù Lao Chàm, đặc biệt là UBND xã Tân Hiệp có nhiều chủ trương, chính sách bảo tồn và phát triển nghề câu.

- **Phương thức truyền dạy:** các hộ làm nghề câu theo phương thức cha truyền con nối từ đời này sang đời khác.

d. Nguy cơ hoặc nguyên nhân mai một

Hiện nay, nghề câu Cù Lao Chàm đang hoạt động và phát triển khá mạnh, đa số người làm nghề vẫn đang trong độ tuổi lao động nên khả năng mai một của nghề này trong tương lai là không cao. Tuy nhiên, nghề câu vẫn gặp nhiều khó khăn và thách thức như quy mô hoạt động nghề nhỏ, mức đầu tư, chi phí cho mỗi chuyến đi câu không nhiều, số lượng lao động trên một phương tiện giao động từ 4 đến 5 người, thời gian chuyến đi câu khoảng 1 đến 2 ngày, chủ yếu là 1,5 ngày/chuyến. Đồng thời, trình độ kỹ thuật khai thác và bảo quản sản phẩm thấp, chủ yếu đánh bắt ven bờ theo truyền thống, tập quán địa phương là chính. Hơn nữa, lực lượng làm nghề ngày có xu hướng giảm, trong khi đội ngũ kế cận, nắm bắt kỹ thuật, đặc biệt là thế hệ trẻ địa phương không mặn mà với nghề không nhiều.

6. Giá trị, vị trí nghề câu Cù Lao Chàm

6.1. Giá trị kinh tế

Nghề câu góp phần đem lại một phần thu nhập đảm bảo đời sống kinh tế gia đình, đóng góp một phần vào tổng thu nhập chung của xã đảo Tân Hiệp.

6.2. Giá trị lịch sử - văn hóa

- Góp phần gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa địa phương về mặt lễ hội – lễ cúng vạn nghề câu.

- Thông qua quá trình lao động giúp con người nhận biết, thích ứng giữa biển khơi và hình thành nên những kinh nghiệm, tri thức dân gian đối với nghề đi biển.

- Những thuật ngữ, tên gọi đặc trưng trong nghề câu góp phần làm phong phú thêm ngôn ngữ địa phương, đặc biệt là mảng tiếng nói – giao tiếp.

7. Các biện pháp bảo vệ và đề xuất của chủ thể bảo vệ và phát huy nghề câu Cù Lao Chàm

7.1. Các biện pháp bảo vệ

- UBND xã Tân Hiệp phối hợp với nhiều Cơ quan, ban, ngành như Phòng Kinh tế, Ban QL Khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm, Trung tâm QLBT Di sản Văn hóa Hội An... tiến hành nhiều cuộc điều tra, khảo sát thực trạng nghề câu để có biện pháp bảo vệ và phát huy.

- UBND xã Tân Hiệp thường xuyên tổ chức các buổi gặp mặt các hộ nghề câu để nắm bắt tâm tư và nguyện vọng của nhân dân nhằm giải quyết và có chính sách kịp thời.

- UBND xã Tân Hiệp tạo điều kiện cho các chuyên gia, nhà nghiên cứu, các Trung tâm, Trường Đại học... nghiên cứu, tìm hiểu về nghề câu nhằm giúp đỡ các hộ làm nghề nắm bắt được phương pháp, kỹ thuật hành nghề, cách bảo quản sản phẩm, môi trường đánh cá để khai thác.

7.2. Đề xuất của chủ thể bảo vệ

- Cần bảo tồn và phát huy nghề truyền thống của cha ông để lại, vì nghề đem lại thu nhập cho cộng đồng cư dân nơi đây, nếu nghỉ nghề câu thì không làm được nghề nào khác nữa.

- Các cấp Chính quyền, đặc biệt là UBND xã Tân Hiệp cần có chủ trương, chính sách bảo tồn và phát triển nghề câu như hỗ trợ về nguồn vốn, đầu tư phương tiện, kỹ thuật, đặc biệt là ghe có công suất lớn hơn (*hiện chỉ có 2 chiếc ghe có công suất 30CV*) để có thể đánh bắt xa bờ.

8. Thông tin người lập phiếu

Họ và tên: Phạm Phước Tịnh

Chức vụ: Chuyên viên

Đơn vị công tác: Trung tâm QLBT Di sản Văn hóa Hội An

Trình độ chuyên môn:

Địa chỉ liên lạc: 12 Đinh Tiên Hoàng – Tân An – Hội An

Điện thoại: 0905.017196

Xác nhận của Trưởng ban kiểm kê

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hội An, ngày tháng 12 năm 2014

Người lập phiếu

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Đã ký)

Phạm Phước Tịnh